

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 30 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh;
2. Ông Huỳnh Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đông T (B), sinh năm 1995; sinh, trú quán: tổ M, khóm C, phường H, thành phố Đ, tỉnh An Giang ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị Thanh T (chết);

Tiền án: không.

Tiền sự:

- Ngày 01/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng, ngày 26/5/2017 chấp hành xong;

- Ngày 19/10/2017, bị Công an phường Núi Sam thành phố Châu Đốc ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/11/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; nơi cư trú: tổ 02, ấp Bà Bài, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 29-10-2017, Nguyễn Đông T bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Châu Đốc đưa đi cất con giải độc, tư vấn tâm lý tại cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Khi đến khu vực ấp Cây Châm, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, lực lượng Công an phát hiện Tài có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành đưa Tài về trụ sở Công an xã Vĩnh Tế để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại rãnh sọt tia quần Tài đang mặc có một cục cuộn tròn được quấn bằng tiền Việt Nam, phía trong được quấn giấy bạc thuốc lá, bên trong có chứa 08 (tám đoạn) ống hút nhựa màu trắng, sọc trắng hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng (nghi vấn Heroin). Công an tiến hành lập biên bản bắt quả tang Tài cùng tang vật.

Quá trình điều tra Nguyễn Đông T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tài sử dụng ma túy loại Heroin và ma túy đá. Ngày 29-10-2017, Tài đến nhà gặp và trực tiếp mua 09 tép ma túy của Tú với giá 800.000 đồng. Tài đã sử dụng 01 tép, còn 08 tép ma túy cất giấu trong người mục đích để sử dụng.

Kết luận giám định số 500/KLGT-PC54 ngày 05-11-2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh An Giang kết luận: chất bột màu trắng chứa trong 08 đoạn ống hút nhựa màu trắng, sọc trắng gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,3033gam, loại Heroin.

Ngày 20-11-2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đông T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố Nguyễn Đông T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đông T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đông T (B) tù: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ và tờ giấy bạc thuốc lá không còn giá trị

sử dụng; đối với số tiền 500.000 đồng là do Tài làm thuê có được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Đông T (B) khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố Châu Đốc; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, anh Thắm đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của anh Thắm không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Đông T (B) tại phiên tòa thừa nhận khoảng 08 giờ ngày 29-10-2017, có mua 09 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng của chị Tú (không biết họ) thuộc khóm Vĩnh Tây, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc với giá 800.000 đồng. Sau đó, bị cáo về nhà sử dụng hết 01 ống hút nhựa (01 tép), còn lại 08 ống hút nhựa (08 tép) được gói trong giấy bạc bị cáo để trong túi quần bên phải và đi ăn sáng. Trong lúc đang ăn sáng thì bị cáo bị Công an phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc mời về trụ sở làm việc. Khi vào trụ sở Công an sợ bị phát hiện nên bị cáo đã lấy tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 đồng cuộn tròn bên ngoài gói giấy bạc và cất giấu vào sọt tia quần phía trước. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi lực lượng Công an dẫn giải bị cáo vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Khi đến khu vực ấp Cây Châm, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc thì cán

bộ Đội Cảnh sát ma túy phát hiện tôi có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành đưa bị cáo về trụ sở Công an xã Vĩnh Tế để kiểm tra, phát hiện tại rãnh sọt tia quần bị cáo đang mặc có 01 cuộn tròn được quấn bằng tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, phía trong được quấn giấy bạc thuốc lá và bên trong giấy bạc có 08 tếp ma túy. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành thu giữ và niêm phong tang vật trên có sự chứng kiến của bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Châu Đốc lập ngày 29-10-2017 (BL 02 - 034), Kết luận giám định số 500/KLGT-PC54 ngày 05-11-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (BL 08), lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn T (BL 23 – 26) cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy trong người với trọng lượng 0,3033 gam; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Về nhân thân: Ngày 01-4-2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng, đến ngày 26-5-2017 chấp hành xong. Ngày 19-10-2017, bị Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt. Điều này thể hiện bị cáo có nhân thân xấu nên cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) hộp niêm phong hình chữ nhật số 500/KLGT-PC54 ngày 05-11-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Giám định viên Nguyễn Kiều Thúy, người chứng kiến Lê Tấn Lộc cùng lượng ma túy bên trong, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) tờ giấy bạc thuốc lá, không có giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tiền Việt Nam tổng cộng 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng, tại phiên tòa bị cáo yêu cầu được nhận lại. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên giao trả lại cho bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên Tú bán ma túy cho Tài, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra nên không đề cập xem xét trong vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đông T (B) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đông T (B) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23-11-2017 (*hai mươi ba tháng mười một năm hai ngàn không trăm mười bảy*).

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) hộp niêm phong hình chữ nhật số 500/KLGT-PC54 ngày 05-11-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Giám định viên Nguyễn Kiều Thúy, người chứng kiến Lê Tấn Lộc cùng lượng ma túy bên trong;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) tờ giấy bạc thuốc lá;

- Giao trả cho bị cáo: tiền Việt Nam tổng cộng 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Châu Đốc).

Áp dụng Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Đông T (B) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Ngọc

